

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ MỸ
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HS-ST
Ngày 26-6-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tùng; 2. Ông Võ Lê Thi Văn.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Toàn -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Mai Thanh Quang- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2020/HSST, ngày 01 tháng 6 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 837/2020/HSST-QĐ, ngày 01/6/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn V, sinh năm 1997; tại: xã M T, huyện P M; nơi cư trú: Thôn 10, xã M T, huyện P M, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Lê Ngọc L, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1968; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 03 tiền án. Ngày 25/5/2016, Lê Văn V bị TAND huyện Phù Mỹ xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 14/2016/HSST. Ngày 17/4/2017, Lê Văn V bị TAND huyện Phù Mỹ xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 13/2017/HSST. Ngày 20/6/2017, Lê Văn V bị TAND huyện Phù Mỹ xử phạt 02 năm tù về tội Cướp giật tài sản theo Bản án số 22/2017/HSST, tổng hợp hình phạt với Bản án số 13/2017/HSST, Lê Văn V chấp hành 03 năm tù, đến ngày 16/12/2019 đã chấp hành xong; Nhân thân: Ngày 21/01/2013 bị Chủ tịch UBND huyện Phù Mỹ ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa

vào Trường giáo dưỡng. Đến ngày 21/01/2015 đã chấp hành xong; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Đỗ Thị Kim P, sinh năm 1972; nơi cư trú: Khu phố D L T, thị trấn B D, huyện P M, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- Người có nghĩa vụ và quyền lợi liên quan đến vụ án: Anh Lê Văn N, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn 10, xã M T, huyện P M, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- Người làm chứng: + Ông Hồ Thanh X, sinh năm 1984; nơi cư trú: Khu phố D L T, thị trấn B D, huyện P M, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

+ Ông Mai Hồng L, sinh năm 1982; nơi cư trú: Khu phố D L T, thị trấn B D, huyện P M, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 01/4/2020, Lê Văn V điều khiển xe mô tô biển số 77D1-466.22 từ thôn X T, xã M A đi lên thị trấn B D, huyện P M để tìm tài sản trộm cắp, bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi ngang qua nhà bà Đỗ Thị Kim P ở Khu phố D L T, thị trấn B D, huyện P M, thấy nhà cửa mở, không có người trông coi, V dựng xe mô tô ở trước nhà bà P, rồi lén lút vào bên trong, thấy bà P đang nằm ngủ bên trong phòng ở nên V đi thẳng vào phòng bếp thấy điện thoại di động hiệu SAMSUNG J7 PRIME G610 đang để trên bàn, V lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài. Khi vừa đi ra thì gặp bà P thức dậy nên V giả vờ hỏi: “Ở đây có chỗ nào sửa điện thoại OPPO không?” thì bà P trả lời: “Sửa điện thoại thì lên kia.”, rồi V đi ra ngoài lấy xe mô tô định bỏ chạy. Bà P nghi ngờ V vào nhà lấy trộm tài sản nên đã chạy theo kéo xe mô tô lại làm cho xe mô tô và V té ngã xuống đường. Bà P hô hoán mọi người chạy đến giữ V và báo cáo Công an thị trấn B D đến giải quyết.

Ngày 09/4/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P M có biên bản kết luận số: 08/KL-HĐĐG xác định: Điện thoại di động hiệu SAMSUNG J7 PRIME màu đen; kiểu máy: SM-G610F/DS; số seri R58H93RRTJR, số IMEI 1: 353415081174701, số IMEI 2: 353416081174709 có giá 1.100.000 (một triệu một trăm ngàn) đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P M đã tạm giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRIME G610 cảm ứng màu đen; số IMEL: 353415081174701, số IMEL: 353416081174709.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 130TA-1017, IMEL1: 35901609743361, IMEL2: 359016097543360.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo.

- 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung J200; IMEL: 35885071440415; IMEL: 358816071440413.

- 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Văn V, sinh ngày 27/3/1997.

-01 xe mô tô 77D1- 466.22 số máy: E3X9E389449; số khung: 3240JY140948 (loại xe Sirius).

Xử lý vật chứng: Ngày 17 tháng 4 năm 2020 và ngày 20 tháng 5 năm 2020, Cơ quan CSĐT công an huyện Phù Mỹ đã xử lý vật chứng giao trả lại: 01 xe mô tô 77D1- 466.22 số máy: E3X9E389449; số khung: 3240JY140948 (loại xe Sirius), 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRIME G610 cảm ứng màu đen; số IMEL: 353415081174701, số IMEL: 353416081174709; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 130TA -1017, IMEL1: 35901609743361, IMEI2: 35901697543360; 01 điện thoại di động hiệu Vivo; 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung J200; IMEL: 35885071440415; IMEL: 358816071440413; 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Văn V, sinh ngày 27/3/1997 cho chủ sở hữu.

Phản dân sự: Bị hại Đỗ Thị Kim P đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận của bị cáo Lê Văn V phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ và các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa.

Bản cáo trạng số:22/CT-VKS-PM, ngày 29/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ đã truy tố bị cáo Lê Văn V về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lê Văn V và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Văn V từ 9 đến 12 tháng tù.

Vật chứng của vụ án và các đồ vật tạm giữ đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Mỹ xử lý xong, nên không xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Văn V là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn V không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Trên cơ sở xem xét một cách khách quan, toàn diện, đầy đủ các chứng cứ có tại hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo Lê Văn V, khoảng 11 giờ ngày 01/4/2020, đã lén lút vào nhà bà Đỗ Thị Kim P Khu phố D L T, thị trấn B D, huyện P M lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRIME G610 có giá 1.100.000 đồng mà trước đó bị cáo đã 02 lần bị kết án về tội: “Trộm cắp tài sản” và 01 lần về tội: “Cướp giật tài sản”, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[3]. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Về nhân thân thì bị cáo có nhân thân không tốt, đã từng bị đưa vào trường giáo dưỡng.

[4]. Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải tách ly bị cáo ra ngoài xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc của cuộc sống. Đồng thời, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[5]. Việc xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT công an huyện P M đã xử lý vật chứng giao trả vật chứng và các đồ vật thu giữ cho chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử không xét.

[6]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn V phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Xử phạt bị cáo Lê Văn V 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

- Việc xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P M đã xử lý vật chứng giao trả vật chứng và các đồ vật thu giữ cho chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Lê Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân huyện Phù Mỹ;
- Công an huyện Phù Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Phù Mỹ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Thành

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Ngô Văn Thành*****Nơi nhận:***

- VKS nhân dân huyện Phù Mỹ;
- Công an huyện Phù Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Phù Mỹ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Ngô Văn Thành****CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN****THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**